

Số: 1694 /KH-SGTVT

Hưng Yên, ngày 13 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 03/5/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn năm 2030 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 03/5/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Sở Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, kịp thời triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, nhất là khi triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ trong quá trình thực hiện Đề án. Xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng sẵn có của tỉnh và rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu, lạc hậu để đảm bảo việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin doanh nghiệp và dữ liệu cá nhân.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, ban đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành được giao theo Đề án 06, trước mắt là hoàn thành các mục tiêu trong năm 2023, tạo nền tảng để thực hiện các năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị phải củng cố và duy trì quyết tâm chính trị cao trong thực hiện Đề án; quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhận thức đầy đủ, sâu sắc vị trí, vai trò của Đề án 06, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, các chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành, Trung ương về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh, xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia gắn với các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải cách hành chính, chuyển đổi số. Từng cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án 06 và tuyên truyền, vận động người thân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đăng ký tài khoản định danh điện tử; phải xác định việc thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ chính trị của phòng, đơn vị mình; triển khai thực hiện Đề án 06 là một nội dung đột phá để thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số quốc gia.

2. Kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành, nhất là các văn bản liên quan đến quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại, trọng tâm là các văn bản phục vụ triển khai Đề án 06, triển khai dịch vụ công trực tuyến, làm sạch số hóa hồ sơ, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Đặc biệt coi trọng và lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghiêm ngặt các quy định về bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu từ tỉnh tới cơ sở. Thành lập ngay các Tổ công tác đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật. Hạ tầng thông tin liên lạc, cơ yếu, tin học, hạ tầng công nghệ phục vụ bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật phải được đầu tư đồng bộ; các hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống công nghệ phải được kiểm tra, đánh giá thường xuyên; cán bộ quản trị, vận hành hệ thống dữ liệu phải kiểm tra, giám sát đảm bảo tuân thủ quy trình, quy định.

4. Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, nhất là nguồn nhân lực tại cơ sở. Ưu tiên nguồn nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin để phục vụ việc quản trị, vận hành hệ thống. Chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ của cán bộ trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 để đáp ứng yêu cầu công tác thực tiễn. Bố trí kinh phí hợp lý, hiệu quả, đảm bảo các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động sự tham gia tích cực của người dân, các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp trong triển khai thực hiện Đề án 06. Quan tâm, chăm lo, động viên lực lượng trực tiếp triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến, nghiêm túc phê bình, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, sai phạm.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Xác định triển khai Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các phòng, ban, đơn vị trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu

quả, tránh tình trạng “trăm hoa đua nở”, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện.

2. Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh – Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh để đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng tổng hợp, đơn đốc; các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện.

3. Tập trung rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, hoàn thành trong tháng 9 năm 2023; đối với dịch vụ công thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ), hoàn thành trong tháng 6/2023.

Cơ quan thực hiện: Phòng Quản lý đào tạo và sát hạch cấp giấy phép lái xe chủ trì thực hiện đối với thủ tục hành chính cấp đổi, cấp lại GPLX; Các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; Văn phòng Sở tổng hợp.

4. Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn (hoàn thành trong tháng 6 năm 2023); lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gần trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

Cơ quan thực hiện: Các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; Văn phòng Sở phối hợp đơn đốc, tổng hợp, đồng thời tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại TT phục vụ HCC và KSTTT tỉnh.

5. Đẩy mạnh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ

khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hoàn thành trong tháng 6/2023. Đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Quá triệt, chỉ đạo trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp sổ hộ khẩu, giấy xác nhận thông tin về cư trú theo quy định của Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú.

Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND itnhr về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025.

Đăng ký sử dụng tài khoản tại Ngân hàng thương mại phục vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công; hoàn trả lại phí, lệ phí thực hiện TTHC đối với trường hợp người dân và doanh nghiệp không thể thực hiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Cơ quan thực hiện: Các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; Văn phòng Sở phối hợp đôn đốc và yêu cầu các cán bộ được cử ra Trung tâm Phục vụ HCC và KSTTT tỉnh thực hiện.

6. Thực hiện nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, hoàn thành trong tháng 6/2023.

Chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trên toàn quốc thống nhất, hiệu quả.

Cơ quan thực hiện: Các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; Văn phòng Sở phối hợp đôn đốc, tổng hợp.

7. Chỉ đạo, điều hành và triển khai đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyên đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường

mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành trong tháng 6/2023. Bố trí nguồn nhân lực, kinh phí phục vụ Đề án theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

Cơ quan thực hiện: Các phòng, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Giao phòng Quản lý đào tạo và sát hạch cấp giấy phép lái xe chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ của Sở được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 91/KH-UBND, cụ thể: “*Phối hợp Bảo hiểm xã hội, Sở Y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử để triển khai dịch vụ công cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình*”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị khẩn trương xây dựng Kế hoạch, văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện cụ thể theo chức năng nhiệm vụ.

Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm vụ thường xuyên đôn đốc, bám sát nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, đơn vị mình phụ trách.

Định kỳ tổng hợp báo cáo định kỳ tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06

2. Giao Văn phòng Sở làm đầu mối tham mưu đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các phòng, ban, đơn vị; tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và tổng hợp đề xuất các hình thức khen thưởng cho các phòng, ban, đơn vị trong triển khai thực hiện Đề án 06./

Nơi nhận:

- Tổ Đề án 06-Công an tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị (thực hiện);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Trần Minh Hải